

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TRONG CÔNG TÁC KIỂM TRA VÀ KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG HIỆN NAY

CAO VĂN THỐNG*

Khi bàn về công tác xây dựng Đảng, Nghị quyết Đại hội X của Đảng đã xác định: "... phải dành nhiều công sức tạo được chuyển biến rõ rệt về xây dựng Đảng, phát huy truyền thống cách mạng, bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong của Đảng; xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đoàn kết nhất trí cao, gắn bó mật thiết với nhân dân, có phương thức lãnh đạo khoa học, có đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất và năng lực. Đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta"¹. Để thực hiện được mục tiêu đó, Đảng ta yêu cầu phải: "Thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên tự phê bình và phê bình"² và "đề cao tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng"³. Việc tăng cường và nâng cao chất lượng tự phê bình và phê bình trong công tác kiểm tra, kỷ luật đảng để bảo đảm chất lượng, hiệu lực và hiệu quả của công tác này trong giai đoạn cách mạng mới là hết sức cấp thiết, nhằm góp phần phục vụ thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng. Theo

chúng tôi, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp chính sau đây:

Một là, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên về mục đích, ý nghĩa, tác dụng, nội dung, phương pháp tự phê bình và phê bình trong công tác kiểm tra, kỷ luật đảng để thực hiện tốt theo chức năng, nhiệm vụ của mình và chấp hành tốt khi được kiểm tra. Vấn đề nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra, cán bộ, đảng viên về mục đích, ý nghĩa, tác dụng của tự phê bình và phê bình nhằm bảo đảm hiệu quả xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác kiểm tra, kỷ luật đảng. Phải thấu suốt tư tưởng Hồ Chí Minh về mục đích, ý nghĩa, tác dụng và cách tự phê bình và phê bình là: "Mỗi người mỗi ngày phải thiết thực tự kiểm điểm và kiểm điểm đồng chí mình. Hễ thấy khuyết điểm phải kiên quyết tự sửa chữa và giúp đồng chí mình sửa chữa"⁴. Tự phê bình và phê bình "một mặt là để sửa chữa cho nhau. Một mặt là để khuyến khích nhau, bắt chước nhau"⁵ và "để dạy dỗ đảng viên"⁶. Khi "phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nề nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm"⁷. Phê bình như chữa bệnh cứu người.

* Ủy ban Kiểm tra Trung ương

cho nên phải chân thành, "lấy lòng nhân ái, lấy lòng thành thật, mà ráo riết phê bình đồng chí mình"⁸. "Chớ dùng những lời mỉa mai, chua cay, thâm thọc"⁹ và "Phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người"¹⁰ để tránh biến phê bình và tự phê bình thành những cuộc khẩu chiến, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhau, thậm chí để triệt hạ nhau.

Để thực hiện có hiệu quả vấn đề này, đòi hỏi một mặt phải được quy chuẩn hoá nguyên tắc, chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng (kể cả trong công tác kiểm tra, kỷ luật đảng) thành quy chế, quy định cụ thể của Đảng và tổ chức nghiên cứu, quán triệt, thực hiện nghiêm túc trong các cấp uỷ, tổ chức đảng. Bằng nhiều biện pháp, hình thức cụ thể, thiết thực, tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức cho cấp uỷ, tổ chức đảng và đảng viên về mục đích, ý nghĩa của tự phê bình và phê bình trong công tác kiểm tra, kỷ luật đảng, nhất là trong điều kiện Đảng cầm quyền. Từ đó thấy được "Đảng luôn luôn khuyến khích và mở rộng tự phê bình và phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên, và cấm ngặt những hành động trấn áp phê bình..."¹¹. Phải hiểu "Phê bình không những là nhiệm vụ mà còn là quyền hạn của đảng viên. E dè nể nang, thủ tiêu phê bình, đàn áp hoặc không tôn trọng phê bình đều là hoàn toàn trái với nguyên tắc và quy luật phát triển của Đảng"¹². Thấy được "Đảng ta nghiêm khắc phê phán và khi cần thiết, phải có kỷ luật thích đáng với những phần tử lợi dụng quyền lực của mình để trấn áp sự phê bình của cấp dưới"¹³.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp phải quy định cụ thể trong quy chế làm việc của tổ chức mình về chế độ tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt, hoạt động, kể cả trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Cấp

uỷ, tổ chức đảng, chi bộ, trước hết là người đứng đầu phải gương mẫu, tiên phong thực hiện nghiêm túc nguyên tắc, chế độ tự phê bình và phê bình trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Cần sớm ban hành Quy chế tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt, hoạt động của Đảng, kể cả trong công tác kiểm tra, kỷ luật đảng và các quy chế, quy định của Đảng để tạo cơ sở pháp lý cho các cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp và chi bộ thực hiện tốt nguyên tắc, chế độ tự phê bình và phê bình trong công tác kiểm tra, kỷ luật đảng, tạo sự chuyển biến tích cực về chất của tự phê bình và phê bình trong công tác này.

Hai là, Ủy ban kiểm tra phải nêu cao vai trò tham mưu, giúp cấp uỷ trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm nguyên tắc, chế độ tự phê bình và phê bình trong công tác kiểm tra, kỷ luật đảng; Tham mưu, giúp Bộ Chính trị ban hành đầy đủ các quy chế, quy định của Đảng, bảo đảm có đủ cơ sở chính trị, pháp lý thực hiện nghiêm túc, có chất lượng, hiệu quả tự phê bình và phê bình trong công tác kiểm tra, kỷ luật đảng; Giúp cấp uỷ chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý. Qua đó, giúp việc tự phê bình và phê bình trong kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, kiểm tra tài chính đảng hoặc xử lý trách nhiệm đối với tổ chức đảng hoặc đảng viên đạt kết quả cao.

Ba là, chủ thể kiểm tra, kỷ luật đảng phải đổi mới phương pháp kiểm tra để góp phần tăng cường chất lượng, hiệu quả tự phê bình và phê bình trong công tác kiểm tra, kỷ luật đảng. Chủ thể kiểm tra phải nắm chắc tình hình đối tượng kiểm tra để dự kiến cụ thể phương pháp tự phê bình và phê bình của chủ thể kiểm tra, tự

phê bình của đối tượng kiểm tra, phê bình của đối tượng liên quan đến đối tượng kiểm tra. Chủ thể kiểm tra phải chủ động, thường xuyên nắm bắt diễn biến tư tưởng, tâm lý, thái độ của đối tượng kiểm tra, đối tượng liên quan đến đối tượng kiểm tra để kịp thời điều chỉnh phương pháp tự phê bình và phê bình phù hợp. Kể cả kết hợp với các phương pháp kiểm tra khác để hỗ trợ cho việc tự phê bình và phê bình đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Nếu đối tượng kiểm tra chưa thực sự thành khẩn, tự giác nhận thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm thì chủ thể kiểm tra phải kết hợp chặt chẽ với làm tốt công tác tư tưởng, thuyết phục, cảm hoá để đối tượng kiểm tra thấy rõ ý thức, trách nhiệm của mình khi tự phê bình chính là quá trình tự kiểm tra, giúp mình thấy được thiếu sót, khuyết điểm để sửa chữa, khắc phục, ngăn ngừa không để xảy ra vi phạm từ khi còn manh nha.

Trường hợp cần thiết, nếu thấy việc lấy ý kiến góp ý, phê bình của quần chúng giúp cho đối tượng kiểm tra thấy được trách nhiệm của mình hoặc khuyết điểm, vi phạm, tự giác tự phê bình trung thực, thẳng thắn thì chủ thể kiểm tra phải động viên, thuyết phục quần chúng hợp tác, cung cấp tài liệu, chứng cứ giúp việc kiểm tra đạt kết quả. Trong trường hợp người tố cáo có biểu hiện cay cú, thắng thua, nội dung tố cáo quá mức đối với đối tượng bị tố cáo hoặc có tính chất vu cáo, thì chủ thể kiểm tra phải nắm chắc thái độ của người tố cáo để khơi gợi họ nêu cao ý thức, trách nhiệm của người đảng viên khi thực hiện quyền tố cáo là phải báo cáo khách quan, trung thực, đầy đủ, tự phê bình để rút những nội dung tố cáo chưa có đủ cơ sở, mang tính chất quy chụp hoặc không đúng.

Bốn là, tổ chức đảng quản lý tổ chức đảng hoặc đảng viên được kiểm tra phải nắm vững

và thực hiện nghiêm túc nguyên tắc, chế độ tự phê bình và phê bình trong công tác kiểm tra, kỷ luật đảng. Thực tế khi tổ chức các hội nghị đề thảo luận, tham gia ý kiến vào báo cáo giải trình của đối tượng kiểm tra, báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra, tổ chức đảng quản lý đối tượng kiểm tra thường có tâm lý bảo vệ đối tượng kiểm tra, nên phê bình với đối tượng kiểm tra chưa hết trách nhiệm. Trường hợp tổ chức đảng quản lý đối tượng kiểm tra có phần trách nhiệm liên quan đến đối tượng kiểm tra thì có tâm lý né tránh phê bình, góp ý đối với đối tượng kiểm tra; đồng thời né tránh cả việc tự phê bình về trách nhiệm của mình. Trong những trường hợp này, chủ thể kiểm tra phải nắm vững thái độ của tổ chức đảng quản lý đối tượng kiểm tra để chủ động làm tốt công tác tư tưởng, động viên, thuyết phục họ thấy được vai trò, trách nhiệm của mình trong việc phối hợp với chủ thể kiểm tra, đối tượng kiểm tra thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, phương pháp công tác kiểm tra, kỷ luật đảng; phải nêu cao ý thức trách nhiệm tự phê bình với chính mình và phê bình với đối tượng kiểm tra trên tinh thần chân thành, khách quan, trung thực. Chỉ đạo, động viên đối tượng kiểm tra nêu cao ý thức, tự giác tự phê bình và phê bình để việc kiểm tra đạt kết quả tốt, không né tránh tự phê bình hoặc giải trình theo yêu cầu của chủ thể kiểm tra.

Năm là, tổ chức đảng hoặc đảng viên được kiểm tra phải nghiêm chỉnh tự giác tự phê bình và tiếp thu phê bình trong quá trình kiểm tra, kỷ luật đảng. Mục tiêu cao nhất và trực tiếp của kiểm tra, kỷ luật đảng là làm rõ đúng sai, phải trái, làm rõ ưu điểm, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của đối tượng kiểm tra để phát huy; làm rõ thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn,

sửa chữa, khắc phục, nếu có vi phạm thì xem xét, xử lý công minh, chính xác, kịp thời. Vì vậy, trong quá trình kiểm tra, đối tượng kiểm tra phải chấp hành nghiêm chỉnh yêu cầu của chủ thể kiểm tra, của tổ chức đảng quản lý mình, thực hiện đúng quyền và trách nhiệm của mình; nêu cao ý thức tự đấu tranh phê bình với chính mình để làm rõ trách nhiệm, ưu điểm, khuyết điểm hoặc vi phạm, tự nhận trách nhiệm, tự nhận hình thức kỷ luật, chủ động khắc phục hậu quả do mình gây ra; tiếp thu ý kiến phê bình, góp ý của chủ thể kiểm tra, tổ chức đảng trực tiếp quản lý mình, các đồng chí trong tổ chức mình công tác, sinh hoạt, sự góp ý, phê bình của quần chúng. Trường hợp đối tượng kiểm tra không chấp hành nghiêm trong quá trình kiểm tra, có phản ứng, đối phó, tự giác tự phê bình yếu, chủ thể kiểm tra phải nắm chắc thái độ để động viên, thuyết phục, cảm hoá họ nêu cao ý thức đấu tranh tự phê bình, xác định rõ trách nhiệm của mình khi được kiểm tra. Có như vậy, đối tượng kiểm tra, kỷ luật đảng mới thấy được trách nhiệm của mình trong tự phê bình và tiếp thu phê bình, thấy được trách nhiệm của tổ chức đảng đối với mình và kỷ luật đối với mình (khi cần thiết) để tự giác tự phê bình, tự giác tiếp nhận phê bình góp ý của tổ chức đảng đối với mình và tự giác nhận hình thức kỷ luật phù hợp.

Sáu là, cán bộ, đảng viên phải nắm vững và thực hiện nghiêm túc nguyên tắc, chế độ tự phê bình và phê bình trong công tác kiểm tra, kỷ luật đảng. Cán bộ đảng viên là thành viên của tổ chức đảng phải có trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ của người đảng viên; trong đó có nhiệm vụ kiểm tra. Khi được yêu cầu phê bình, góp ý phải thấy được trách nhiệm của mình trong phê bình góp ý cho tổ chức, cho đồng chí mình. Khi phê bình đối

tượng kiểm tra, cán bộ, đảng viên phải có nhận thức đúng đắn đối với đối tượng kiểm tra, phải nghĩ đến trách nhiệm của mình phải gánh vác, phải nghĩ đến chỗ khiêm khuyết của mình. Đồng thời, cũng phải suy nghĩ đến tình hình thực tế của đối tượng kiểm tra, như: năng lực, hoàn cảnh của bản thân hoặc gia đình,... ảnh hưởng đến sai lầm, khuyết điểm, vi phạm của đối tượng kiểm tra, kể cả đặt bản thân mình trong điều kiện, hoàn cảnh tương tự đối tượng kiểm tra có thể sai đến mức như vậy không. Từ đó có hình thức phê bình phù hợp (khéo phê bình) với thực tế khuyết điểm, sai lầm, vi phạm của đối tượng kiểm tra thì mới giúp cho đối tượng kiểm tra vui vẻ tiếp nhận sự phê bình. Lấy thái độ tìm hiểu một cách thận trọng, khách quan, chính xác để xem xét khuyết điểm, sai lầm của đối tượng kiểm tra.

Cán bộ, đảng viên không giữ chức vụ có tâm lý e dè, nề nang, ngại va chạm nên không mạnh dạn đấu tranh, phê bình, góp ý cho tổ chức, đảng viên là đối tượng kiểm tra, hoặc tuy có góp ý phê bình thì mang tính hình thức. Thậm chí có trường hợp sợ bị trả thù, trả đũa, hoặc có biểu hiện bao che cho tổ chức, cho đồng chí mình, nên cán bộ, đảng viên cũng không phê bình, góp ý đúng mức, đúng sự thật. Vì vậy, chủ thể kiểm tra phải nắm bắt thái độ của cán bộ, đảng viên đó để phân tích, nêu rõ trách nhiệm trong việc góp ý cho đồng chí mình, thậm chí cả tự phê bình xem mình có phần trách nhiệm trong đó không để giúp đồng chí mình thấy được ưu điểm để phát huy, thiếu sót, khuyết điểm để sửa chữa, khắc phục. Qua đó giúp cho đảng viên mạnh dạn đấu tranh, phê bình, khắc phục kịp thời nhận thức lệch lạc về tự phê bình và phê bình, giúp cho việc kiểm tra đạt kết quả. Cũng có trường hợp,

(Xem tiếp trang 46)

giới trong cuộc đấu tranh cho dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Những cuộc cách mạng dân tộc dân chủ diễn ra trong quá trình đấu tranh cách mạng giành dân chủ và hòa bình từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai mà loại hình của nó là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu, Trung Quốc, Việt Nam, Triều Tiên, Cuba... thắng lợi là sự vận dụng sáng tạo lý luận về cách mạng dân chủ nhân dân và sự chuyển biến từ cách mạng dân chủ sang cách mạng xã hội chủ nghĩa của chủ nghĩa Mác- Lênin.

Là một nguyên tắc chiến lược của chủ nghĩa Mác- Lênin, một tất yếu phổ biến đối với tất cả các cuộc cách mạng do giai cấp công nhân lãnh đạo, vấn đề tổ chức, xây dựng lực lượng cách mạng, đặc biệt là liên minh với giai cấp nông dân có tầm quan trọng đặc biệt. Thấm nhuần quan điểm trên của chủ nghĩa Mác- Lênin, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn đánh giá đúng vị trí, vai trò của giai cấp nông dân, đã tiến hành tổ chức, động viên, tập hợp họ cùng với giai cấp công nhân nước ta hình thành đội quân chủ lực hùng mạnh, tạo nên một trong những nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

-
1. *V.I.Lênin Toàn tập*, Tiến bộ, M, 1979, T. 13, tr. 21- 22
 2. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2002, T.2, tr. 274
 - 3.4. *C.Mác - Ph.Ăngghen Toàn tập*, CTQG, H, 1993, T.7, tr. 48, 19
 5. *C.Mác - Ph.Ăngghen Toàn tập*, Sđd, T. 7, tr. 30, 573
 - 6, 7. *V.I.Lênin Toàn tập*, Sđd, T.20, tr. 168, 112
 8. Sđd, T.11, tr. 96
 9. Sđd, T.30. tr. 114.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG...

(Tiếp theo trang 39)

cán bộ, đảng viên, kể cả cấp trên hoặc cấp dưới, do thù oán, nên muốn trả thù đồng chí mình, hoặc gây mất đoàn kết nội bộ, nên đã phê bình không đúng mức, lợi dụng phê bình để triệt hạ uy tín của đồng chí, tổ chức mà mình phê bình. Đó là phê bình có dụng ý xấu, với tâm không trong sáng, lòng không bao dung, làm chuyện không cũng biến thành có, chuyện nhỏ biến thành lớn, thậm chí bịa đặt, dựng chuyện, bêu xấu tổ chức, đồng chí mình. Trong các trường hợp này, chủ thể kiểm tra phải kịp thời giải thích, yêu cầu cán bộ, đảng viên có nhận thức, thái độ đúng đắn trong sinh hoạt, trong phê bình để góp ý, phê bình cho tổ chức, đồng chí mình với tâm lòng trong sáng, trung thực, bao dung, chân thành xây dựng, không thiên tư, thiên kiến, không chen động cơ cá nhân.

Khi chủ thể, đối tượng kiểm tra, đối tượng có liên quan đến công tác kiểm tra, kỷ luật đảng có nhận thức đúng và thực hiện tốt tự phê bình và phê bình sẽ giúp cho công tác kiểm tra, kỷ luật đảng thực sự có chất lượng, hiệu lực, hiệu quả cao hơn, góp phần quan trọng trong thực hiện phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt.

-
- 1, 2, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H, 2006, tr. 48, 283, 299
 - 4, 5, 6, 7, 8, 9. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 1995, T.5, tr. 233, 239, 261, 232, 239, 232, 232.
 - 11, 12, 13. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ ba của Đảng Lao động Việt Nam, *Văn kiện Đại hội, tập II*, H, 1960, tr. 121, 70, 55.